

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XÂY DỰNG - VẬN TẢI QUANG VINH

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XÂY DỰNG - VẬN TẢI QUANG VINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: QUANG VINH TRANSPORT & CONSTRUCTION SERVICES TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY TNHH TM DV XD - VT QUANG VINH

2. Mã số doanh nghiệp: 3502515914

3. Ngày thành lập: 26/02/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Khu Phố Mỹ Tân, Phường Mỹ Xuân, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại: 0945155368

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: mua bán xe cơ giới	4511
6.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản. Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa); bán buôn củi, than củi và các sản phẩm từ củi...	4620
7.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
10.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn khí dầu mỏ hóa lỏng LPG. Bán buôn khí công nghiệp như oxy, ni tơ, cacbondioxit. Bán buôn than đá, than củi, than cốc, gỗ nhiên liệu, naphtha ... và nhiên liệu rắn khác	4661
11.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662

12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: bán buôn vật liệu xây dựng, mua bán xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, đất sét, cao lanh, gạch ốp lát, sơn, véc ni, kính xây dựng, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng, Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; ...	4663
13.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp, Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp), Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép. Bán buôn giấy phế liệu, phế liệu các loại, sắt vụn, phế thải kim loại, phi kim loại. Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (buôn bán phế chai miềng, phế hạt nhựa, sản phẩm nhựa, phế các sản phẩm plastic...	4669
14.	Dịch vụ đóng gói	8292
15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
16.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
17.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
18.	Lập trình máy vi tính	6201
19.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
20.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
21.	Quảng cáo	7310
22.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
23.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô, xe ô tô tải các loại, xe cẩu, xe nâng, xe đầu kéo, xe bánh xích...	7710
24.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
25.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
26.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô, container...	4933
27.	Vận tải đường ống	4940
28.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
29.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
30.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
31.	Bốc xếp hàng hóa	5224
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Gửi hàng, giao nhận hàng hóa; Dịch vụ vận tải đa phương thức (trừ đường hàng không); Dịch vụ logistics (trừ đường hàng không); Đại lý môi giới cung ứng dịch vụ hàng hải; Dịch vụ làm thủ tục hải quan, giao nhận hàng hóa, Đại lý vận chuyển hàng hóa.	5229
33.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nấu ăn liên hoan, tiệc, tổ chức sự kiện, nhà hàng, quán ăn, dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động...	5610

34.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
35.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
36.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
37.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
38.	Hoạt động bảo vệ tư nhân	8010
39.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
40.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
41.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
42.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
43.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
44.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
45.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
46.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
47.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
48.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
49.	Truyền tải và phân phối điện	3512
50.	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống	3520
51.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
52.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
53.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
54.	Thu gom rác thải độc hại	3812
55.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
56.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
57.	Tái chế phế liệu	3830
58.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
59.	Xây dựng nhà không để ở	4102
60.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
61.	Xây dựng công trình điện	4221
62.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
63.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
64.	Phá dỡ	4311
65.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: Phá dỡ chuẩn bị mặt bằng (san lấp mặt bằng)	4312
66.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
67.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
68.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

